

Số: 10 /NQ-HĐND

Châu Thành, ngày 07 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua phương án phân bổ nhiệm vụ chi
từ nguồn số dư dự toán, tăng thu tiền sử dụng đất đợt 2 năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Xét Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân
dân huyện Châu Thành về việc thông qua phương án phân bổ nhiệm vụ chi từ
nguồn số dư dự toán (tiết kiệm chi), tăng thu tiền sử dụng đất đợt 2 năm 2022; Báo
cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân Huyện; ý kiến thảo luận
của Đại biểu Hội đồng nhân dân Huyện tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn phương án phân bổ nhiệm vụ chi từ nguồn số dư dự toán (tiết kiệm chi), tăng thu tiền sử dụng đất đợt 2 năm 2022 với tổng số tiền là **15.225.756.000** đồng (mười lăm tỷ, hai trăm hai mươi lăm triệu, bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo bảng phân bổ chi tiết đính kèm.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Huyện phân bổ và sử dụng nguồn số dư dự toán (tiết kiệm chi), tăng thu tiền sử dụng đất đợt 2 năm 2022 đúng theo nhiệm vụ chi đã được Hội đồng nhân dân Huyện thông qua. Trong quá trình thực hiện được điều chỉnh kế hoạch vốn nguồn số dư dự toán (tiết kiệm chi), tăng thu tiền sử dụng đất đợt 2 năm 2022 giữa các ngành, lĩnh vực, chương trình và các đơn vị sử dụng các nguồn vốn này cho phù hợp với tình hình thực tế phát sinh, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đạt mục tiêu đề ra. Ủy ban nhân dân Huyện có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân Huyện tại kỳ họp gần nhất¹.

¹ Theo khoản 8 Điều 67 của Luật đầu tư công.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân Huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Huyện khóa XII, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp; Công báo tỉnh;
- TT.HU, TT HĐND Huyện;
- UBND Huyện;
- UBNDTTQ và các đoàn thể Huyện;
- Đại biểu HĐND Huyện;
- UBND các xã – thị trấn;
- LĐVP, các CVNC, QTM;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Thị Phi Yên

**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NHIỆM VỤ CHI TỪ NGUỒN SỐ DƯ DỰ TOÁN,
TĂNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỢT 2 NĂM 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số 10 /NQ-HĐND ngày 17/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch phân bổ			Ghi chú
					Tổng cộng	Lĩnh vực quản lý nhà nước	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế	
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9
	Tổng cộng A + B				9.789.215.000	-	9.789.215.000	
A	Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu tỉnh				9.581.000	-	9.581.000	
II	Vốn xổ số kiến thiết				9.581.000	-	9.581.000	
1	Dự án chuyển tiếp				9.581.000	-	9.581.000	
	Đường rạch Ông Yên bên phải (đoạn từ cầu Chùa đến Cầu Bờ Dừa) xã Tân Nhuận Đông	xã Tân Nhuận Đông	7922711	796.642.000	3.760.000		3.760.000	thanh toán công nợ và tất toán tài khoản
	Đường Bà Văng (từ cầu Bà Văng đến cống Hai Tòng) xã Tân Nhuận Đông	xã Tân Nhuận Đông	7922712	1.218.207.000	5.821.000		5.821.000	thanh toán công nợ và tất toán tài khoản
B	Vốn ngân sách huyện quản lý và phân bổ				9.779.634.000	-	9.779.634.000	
I	Vốn ngân sách tập trung				38.043.000	-	38.043.000	
1	Thanh toán công nợ và tất toán tài khoản công trình hoàn thành				38.043.000	-	38.043.000	
II	Vốn thu tiền sử dụng đất				9.741.591.000	-	9.741.591.000	
1	Vốn số dự toán				366.963.000	-	366.963.000	
a	Dự án chuyển tiếp				197.852.000	-	197.852.000	
	Đường Bà Thâm (Bờ Tây)	xã Tân Phú Trung	7982975	3.095.628.000	197.852.000		197.852.000	
b	Thanh toán công nợ và tất toán tài khoản công trình hoàn thành				169.111.000	-	169.111.000	
3	Vốn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2021				5.831.822.000	-	5.831.822.000	
a	Dự án chuyển tiếp				5.000.000.000	-	5.000.000.000	
	Nâng cấp đường Huyện đoạn từ Cái Tàu Hạ đến Xéo Mát (nhánh tuyến ĐT 854 cũ)	Ban QLDA và PTQĐ	7800214	71.916.650.000	5.000.000.000		5.000.000.000	
b	Dự án khởi công mới				580.000.000	-	580.000.000	
	Khai thác quỹ đất công khu hành chính xã Hòa Tân (cũ)	Ban QLDA và PTQĐ	8020073	892.701.000	580.000.000		580.000.000	
c	Thanh toán công nợ sau phê duyệt quyết toán				251.822.000		251.822.000	

Số TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Mã số dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch phân bổ			Ghi chú
					Tổng cộng	Lĩnh vực quản lý nhà nước	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế	
4	Vốn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2022				3.542.806.000	-	3.542.806.000	
a	Dự án chuyển tiếp				408.620.000	-	408.620.000	
	Đường cụm dân cư Xẻo Vạt	xã Tân Bình	7985790	1.160.000.000	58.620.000		58.620.000	
	Đường Bắc rạch ấp - Nam Xẻo Vang	Ban QLDA và PTQĐ	7874321	5.591.553.000	350.000.000		350.000.000	
b	Dự án khởi công mới				3.134.186.000	-	3.134.186.000	
	Trạm xử lý nước thải khu tái định cư dự án đường cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ	Ban QLDA và PTQĐ	8015358	8.553.973.000	1.000.000.000		1.000.000.000	phần vốn còn lại đang đề nghị NS tỉnh hỗ trợ đối ứng để huyện đạt chuẩn NTM
	Chợ Cái Tàu Hạ (hạng mục: Nhà lồng chợ Nông Sản)	Ban QLCTCC	8019642	10.919.333.000	1.000.000.000		1.000.000.000	phần vốn còn lại đang đề nghị NS tỉnh hỗ trợ đối ứng để huyện đạt chuẩn NTM
	Nâng cấp đường Huyện đoạn từ Cái Tàu Hạ đến Xẻo Mát (nhánh tuyến ĐT 854 cũ)	Ban QLDA và PTQĐ	7800214	71.916.650.000	564.186.000		564.186.000	
	Khu dân cư đô thị Nguyễn Huệ (giai đoạn 1)	Ban QLDA và PTQĐ		112.644.000.000	350.000.000		350.000.000	
	Khai thác quỹ đất công khu hành chính xã Hòa Tân (cũ)	Ban QLDA và PTQĐ	8020073	892.701.000	220.000.000		220.000.000	

PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NHIỆM VỤ CHI TỪ NGUỒN SỐ DƯ DỰ TOÁN
NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP CÓ TÍNH CHẤT ĐẦU TƯ (TÌNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU)
(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 07/17/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	văn bản chủ trương, đề xuất của đơn vị	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch phân bổ	Ghi chú
	Tổng cộng				5.436.541.000	
I	Nguồn vốn hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi			22.385.858.000	2.123.029.000	
1	Dự án chuyển tiếp bố trí lại			19.466.858.000	2.036.038.000	
	Nạo vét Kênh Tám Sét	xã An Khánh	số 875/QĐ-UBND ngày 28/9/2022	983.585.000	367.000.000	
	Nạo vét rạch Ba Đeo	xã An Khánh	số 876/QĐ-UBND ngày 26/9/2022	1.219.602.000	285.310.000	
	Cứng hóa bờ bao số 8 (Tuyến Ngã Nhỏ, Bờ Nam)	xã An Khánh	số 885/QĐ-UBND ngày 30/9/2022	4.205.557.000	43.680.000	
	Nạo vét, kết hợp cứng hóa mặt bờ bao số 2 (tuyến Xèo Lò Nhỏ - Bồn Đổng)	xã Phú Hựu	số 779/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 UB huyện	5.837.125.000	162.798.000	
	Nạo vét kết hợp giao thông nông thôn rạch Hai Thái xã Tân Bình	xã Tân Bình	số 3851/UBND-KT ngày 22/8/2022	1.727.025.000	883.155.000	
	Nạo vét kênh 7 Tổng - Tề Thiên - Tuần Tỷ	xã Tân Phú Trung	số 741/QĐ-UBND ngày 23/8/2022	1.455.916.000	232.717.000	
	Ô bao số 4 xã An Nhơn (tiểu vùng 2+3)	Ban QLDA và PTQĐ	số 20/QĐ-UBND ngày 13/01/2023	4.038.048.000	61.378.000	thanh toán công nợ và tất toán tài khoản
2	Dự án đầu tư mới			2.919.000.000	86.991.000	
	Nâng cấp và cứng hóa ô bao số 02 (từ cầu ngọn Bót Xèo lát đến ranh xã Tân Nhuận Đông)	xã Tân Bình	số 22/UBND ngày 01/02/2023	2.919.000.000	86.991.000	
II	Nguồn vốn hỗ trợ địa phương bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP			7.695.652.000	3.313.512.000	
1	Dự án chuyển tiếp bố trí lại			4.776.652.000	2.810.350.000	
	Đường Tầm Vu (Đoạn từ Cầu 857 tới Nhà văn hóa Ấp Hòa Trung)	xã Hòa Tân	số 999/QĐ-UBND ngày 01/11/2022	3.793.067.000	2.779.539.000	
	Nạo vét Kênh Tám Sét	xã An Khánh	số 875/QĐ-UBND ngày 28/9/2022	983.585.000	30.811.000	
2	Dự án đầu tư mới			2.919.000.000	503.162.000	
	Nâng cấp và cứng hóa ô bao số 02 (từ cầu ngọn Bót Xèo lát đến ranh xã Tân Nhuận Đông)	xã Tân Bình	số 22/UBND ngày 01/02/2023	2.919.000.000	503.162.000	

